



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 74950

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TÂN ĐỨC
Last Middle First

Current Address 44/3 TRAN HUNG DAO F.6 MỸ THO VN

Date of Birth 3.28.1935 Place of Birth AN GIANG

Previous Occupation (before 1975) EX SERVICEMAN
(Rank & Position) 11.6.26.75 → 1.24.76 (14)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 2.12.77 To 9.2.83 (74)
(2 times) (84)

3. SPONSOR'S NAME: TRỊ HUÂN TRẦN
Name

PO Box 7056 ATLANTA GA 30357
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN TAN Duc
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Lương Thị Tâm	1937	Wife
2. Nguyễn Tân Huy	1963	Son
3. Nguyễn Thị Diễm Hương	1966	daughter
4. Nguyễn Thị Diễm Hằng	1968	/
5. Nguyễn Thị Diễm Hoàng	1970	/
6. Nguyễn Thị Diễm Huyền	1973	/

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Mỹ Tho, ngày 13 - 10 - 1988.

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thơ

Chủ tịch Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị tại VIỆT NAM

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635 USA.

ĐƠN XIN THƯ GIỚI THIỆU (LỜI)

- ODP IV # 74950

- USCC No. 64532

- Người đứng đơn tại VIỆT NAM

NGUYỄN - TÂN - ĐỨC

- Địa chỉ hiện tại

Số 44/3 Trần Hưng Đạo Phường 6 Thành Phố MỸ THO.

- Ngày sinh 28 - 3 - 1935 Nơi sinh xã Kiến An, Chợ Mới, tỉnh ANGIANG.

- Nghề nghiệp trước 30.4.1975:

* Đã có công vụ với Chính Phủ VNCH: Thời gian từ 1955 đến 1969

- Chức vụ đầu cùng: Biên tập viên - Cơ quan: Nha huấn luyện Bộ Thông tin SAIGON.

- Tên vị Giám Đốc Nha huấn luyện: Nguyễn văn Toàn tức là Nhà Văn TOÀN-ANH.

* Đã công tác với Chính Phủ Hoa Kỳ: Thời gian từ 13.6.1969 đến 30.4.1975 -

- Chức vụ đầu cùng: Chuyên viên Nghiên cứu - Cấp bậc lương VGS. 9

- Cơ quan công tác: Chương trình Nghiên cứu Phát triển Quốc Gia -

(NDRP/SRA/SAAFO/US Embassy - VN).

- Tên người Chỉ huy Hoa Kỳ: Mr. H. LEE BRADDOCK.

- Thời gian cải tạo: Từ 26.6.1975 đến 24.1.1976 tại Trung tâm Quản huấn 2 Thành Phố MỸ THO

- Bị tập trung cải tạo từ 12.2.1977 đến 2.9.1983 tại trại MỸ PHƯỚC tỉnh Tiền Giang. Vì

tội phạm đồng, với chức vụ Phó Tư Lệnh Sư Đoàn Tiền Giang, thuộc Mặt trận Quốc Gia

Giải Phóng VN -

- Tên họ người bao trợ: TRỊ-HỮU-TRẦN, P.O. Box 7056 ATLANTA GA. 30357 USA.

Phone (home) (404) 881-6571 -

- Họ tên thân nhân và những người quen biết ở Hoa Kỳ:

1. Hồ Thanh Thủy

2. Nguyễn hồng Tân

3. Dương Kinh Đường

4. Nguyễn văn Hải

5. Huỳnh Hữu An

6. Lê Tân Trang

- Họ tên người làm đơn chính thức

NGUYỄN TÂN ĐỨC

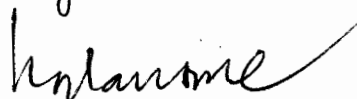
Ban đồng nghiệp cũ
Đã từ hơn 30 năm
Cháu vợ
Đã trong tù chính trị
USA - Ban trong tù chính trị
Đã từ 1975
chính trị.

Tên họ những thân nhân đi theo	Ngày, năm Sinh	Liên hệ với đường sự
1. Lương thị TAM	14-8-1937	Vợ chánh Nữ
2. Nguyễn tân HUY	8-10-1963	Con ruột Nam
3. Nguyễn thị Diễm - HUÔNG	29-11-1966	Con ruột Nữ
4. Nguyễn thị Diễm - HÃNG	12-9-1968	Con ruột Nữ
5. Nguyễn thị Diễm - HOANG	16-9-1970	Con ruột Nữ
6. Nguyễn thị Diễm - HUYỀN	1-11-1973	Con ruột Nữ

Cô tôi đã nộp đơn xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ tại Phòng Xuất Nhập Cảnh tỉnh Tiền Giang ngày 24.4.1988 và đã được nhân dạng ngày 13-10-1988. Nhưng chưa có Thư Giới Thiệu (LỜI) Vay kính xin Bà và Hội giúp đỡ cho tôi, bởi có được thư giới thiệu (LỜI) của ODP Bangkok THAILAND, để bỏ tù cho tôi, cho đầy đủ. Được vậy, gia đình tôi mới có thêm hy vọng sẽ được cứu xét cho xuất cảnh, tỉnh cơ sang Hoa Kỳ như ý muốn của chúng tôi.

Xin Bà và Quý Hội thể nhân nơi đây lòng biết ơn nồng nhiệt nhất của tôi.

Trân trọng kính chào Bà,



NGUYỄN TÂN ĐỨC

Mỹ Tho, ngày 13.10.1988.

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thơ
Chủ tịch Hội Gia đình Tù Nhân Chính Trị tại VIỆT NAM
PO. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635 USA

ĐƠN XIN THƯ GIỚI THIỆU (LOI) - ODP IV # 74950
- USCC No. 64532

- Người đứng đơn tại VIỆT NAM: NGUYỄN TÂN ĐỨC
- Địa chỉ hiện tại: Số 44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6, Thành phố MỸ THO.
- Ngày sinh: 28.3.1935 Nơi sinh xã Kiên An, Chợ Mới, tỉnh ANGIANG.
- Nghề nghiệp trước 30.4.1975:
 - Đã có đồng vụ với Chánh Phủ VNCH: Thời gian từ 1955 đến 1969
 - Chức vụ đầu cùng: Biên tập viên Cơ quan Nha huấn luyện Bộ Thông tin SAIGON.
 - Tên vi Giám Đốc Nha huấn luyện: Ông Nguyễn Văn Toán, tức là Nha Văn Toán - ANH.
 - Đã công tác với Chánh Phủ Hoa Kỳ: Thời gian từ 13.6.1969 đến 30.4.1975.
 - Chức vụ: Chuyên viên Nghiên Cứu Cấp báo lương: VGS. 9
 - Cơ quan: Cơ quan tình Nghiệm Cựu Phát triển Quốc Gia (NDP/SRA/SAFO/USEmbassy - VN).
 - Tên người Chỉ huy Hoa Kỳ: Mr. H. LEE BRADDOCK.
- Thời gian cải tạo: Từ 26.6.1975 đến 24.1.1976 tại Trung tâm Quản huấn 2 Thành phố MỸ THO.
Đi tập trung cải tạo tiếp từ 12.2.1977 đến 2.9.1983 tại trại Mỹ Phước, tỉnh Tiền Giang. Vì tôi phản động với Chính Phủ và Từ Lệnh Sĩ Quan Tiền Giang thuộc Mặt Trận Quốc Gia Giải Phóng VN.
- Tên họ người bảo trợ: TRỊ H. TRẦN, PO. Box 7056 ATLANTA GA 30357 USA
Phone (home) (404) 881-6571
- Họ tên thân nhân và những người quen biết ở Hoa Kỳ:
 - 1. Hồ Thanh Huệ
 - 2. Nguyễn Hồng Tấn
 - 3. Dương Kinh Dương
 - 4. Nguyễn Văn Hải
 - 5. Huỳnh Hương - An
 - 6. Lê Tân - Trang
- Họ tên người làm đơn chính thức: NGUYỄN TÂN ĐỨC

Liên hệ
Bạn đồng nghiệp cũ
Bạn tù hơn 30 năm
Chau vợ
Bạn tù chính trị
Bạn tù chính trị
Bạn tù chính trị

Họ tên những thân nhân đi theo	Ngày tháng năm sinh	Liên hệ với đồng dự
1. Lương Thị - TAM	14.8.1937	Vợ chánh Nữ
2. Nguyễn Tấn - HUY	8.10.1963	Còn ruột Nam
3. Nguyễn Thị Diễm - HƯƠNG	29.11.1966	- Nữ
4. Nguyễn Thị Diễm - HẰNG	12.9.1968	-
5. Nguyễn Thị Diễm - HOANG	16.9.1970	-
6. Nguyễn Thị Diễm - HUYỀN	1.11.1973	-

Cô tôi đã nộp đơn xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ tại Phòng Xuất Nhập cảnh tỉnh Tiền Giang ngày 24.4.1988 và đã được nhân dạng ngày 13.10.1988. Nhưng chưa có Thư Giới Thiệu (LOI). Vậy kính xin Bà và Hội giúp đỡ cho tôi, để có được thư giới thiệu (LOI) của ODP/Bang Kentucky, để có thể hộ trợ cho tôi đi. Được vậy gia đình tôi mới có thêm hy vọng sẽ được cứu xét cho xuất cảnh định cư sang Hoa Kỳ như ý muốn của chúng tôi.
Xin Bà và quý Hội thể nhân nơi đây lòng biết ơn nồng nhiệt nhất của tôi.
Trân trọng kính chào Bà,

halanone
NGUYỄN TÂN ĐỨC

* PO BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635.

ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

* ODP/IV: 74950

- HỌ TÊN NGUYỄN - TÂN - ĐỨC .
- NGÀY SANH 28.3.1935. NƠI SANH xã Kiến An, Chợ Mới, tỉnh AN GIANG .
- PHÁI Nam TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH Đã có vợ và 5 con
- ĐIẠ CHỈ HIỆN TẠI 44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6 Thành Phố MỸ THO .
- CÓ LÀ TỰ NHÂN TẠI VN KHÔNG Có - Cắt tóc Từ 26.6.1975 đến 24.1.1976 tại Trung tâm quân huấn 2 Thành Phố MỸ THO .
- Và từ 12.2.1977 đến 2.9.1983 tại trại cải tạo Mỹ Phước tỉnh Tiền Giang .

- Nghề nghiệp hiện tại: Làm miễn linh tinh - Dữ dức khoe kem .
- Đã có công vụ với Chánh Phủ VNCH: Thời gian từ 1955 đến 1969 .
- Chức vụ đương chức: Biên tập viên. Cơ quan: Nha huấn luyện Bộ Thông Tin, SAIGON .
- Tên vị Giám Đốc Nha huấn luyện: Ông Nguyễn Văn Toàn, tức là Nhà Văn TOÀN - ANH .
- Đã công tác với Chánh Phủ Hoa Kỳ: Thời gian từ 13.6.1969 đến 30.4.1975 .
- Chức vụ: Chuyên viên Nghiên cứu. Cấp bậc lương: VGS - 9 .
- Cơ quan công tác: Chương trình Nghiên cứu Phát triển Quốc Gia.
- Tên người Chỉ huy Hoa Kỳ: Mr. H - LEE BRADDOCK .

- Đã có nộp đơn cho ODP? Có - Số hồ sơ (IV Number) : 74950 .

- Số người đi theo: 6 người - Họ tên thân nhân thấp tầng như sau:

1. Lương Thị Tâm	Sinh ngày 14.8.1937	Phái Nữ	Liên hệ là Vợ chánh	Tình trạng gia đình
2. Nguyễn Tấn HUY	8.10.1963	Nam	Còn ruột	Độc thân
3. Nguyễn Thị Diễm - HUONG	29.11.1968	Nữ	-	-
4. Nguyễn Thị Diễm HANG	12.9.1968	Nữ	-	-
5. Nguyễn Thị Diễm HOANG	16.9.1970	Nữ	-	-
6. Nguyễn Thị Diễm HUYEN	1.11.1973	Nữ	-	-

- Địa chỉ liên lạc tại VN: 44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6 TP MỸ THO .

- Tên và địa chỉ người bảo trợ: Ô. TRI' H. TRẦN, PO. Box 7056 Atlanta GA. 30357 USA
Phone (home)

- Có Quốc Tịch Hoa Kỳ không? Có .

- Liên hệ ra sao - Là bạn đồng nghiệp cũ, làm chung ở NDRP/SRA/SAFPO/US. Embassy .

Xin Quý Hội giúp đỡ để tôi sớm có được thư giới thiệu (Lời) của ODP/Bangkok, THAILAND, để tôi có thể xin xuất cảnh định cư đang Hoa Kỳ mới hợp lệ.

Thành thật biết ơn và trân trọng kính chào -

Ngày 13-10-1988 .



NGUYỄN TÂN ĐỨC

44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6
Thành phố MỸ THO, Tiền Giang.

* PO. Box 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635.

ĐƠN VỀ LÝ LỊCH.

* ODP/IV : 74950.

- HỌ TÊN : Nguyễn Tấn Đức
- NGÀY, NĂM SANH : 28-3-1935 NƠI SANH xã Kiến An, Chợ Mới, tỉnh ANGIANG.
- PHÁI : Nam TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH : Có vợ & 5 con.
- ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI : Số 44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6 Thành Phố Mỹ Tho -
- CÓ LA TỰ NHÂN TẠI VIỆT NAM KHÔNG ? Có -
- CẢI TẠO : Cải tạo từ 26.6.75 đến 24.1.76 tại trại Quản Huấn 2 TP. Mỹ Tho.
và tập trung cải tạo từ 12.2.77 đến 2-9-83 tại Trại Mỹ Phước tỉnh Tiền Giang.
- NGHỀ NGHIỆP HIỆN TẠI : Làm vườn, lĩnh tình - Dữ trữ khỏe khoắn.
- Đã có công vụ với Chính Phủ VNCH : Thời gian từ 1955 đến 1969.
- Chức vụ phụ cùng: Biên tập viên. Cơ quan: Nha Huấn luyện Bộ Thông tin SÀI GÒN.
- Tên Vi Giám Đốc Nha Huấn luyện: Ông Nguyễn Văn Tuấn tức là Nhà Văn TOAN ANH.
- Đã công tác với Chính Phủ HOA KỲ : Thời gian từ 13.6.1969 đến 30.4.1975.
- Chức vụ: Chuyên viên Nghiên cứu Cấp bậc lương VGS. 9
- Cơ quan công tác: Chương trình Nghiên cứu Phát triển Quốc Gia (NDRP/SRA/SAAFO/US.Embassy-VN).
- Tên người Chỉ huy Hoa Kỳ: M. H. LEE BRADDOCK.
- Đã có nộp đơn cho ODP chưa ? Có - Số hồ sơ (IV Number) 74950
- Số người thân đi theo : Ông. Danh sách thân nhân thấp tầng như sau:

HỌ TÊN	Ngày năm Sanh	Phái	Tình trạng gia đình	Liên hệ
1. Lương Thị TAM	14.8.1937	Nữ	Có gia đình	Vợ chánh
2. Nguyễn Tấn HUY	8.10.1963	Nam	Độc thân	Con một
3. Nguyễn Thị DIỄM-HƯƠNG	29.11.1966	Nữ	-	-
4. Nguyễn Thị DIỄM-HẰNG	12.9.1968	Nữ	-	-
5. Nguyễn Thị DIỄM-HOANG	16.9.1970	Nữ	-	-
6. Nguyễn Thị DIỄM-HUYỀN	1.11.1973	Nữ	-	-

- Địa chỉ liên lạc tại VIỆT NAM : 44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6 TP. MỸ-THO.
- Tên và địa chỉ người bảo trợ : Ô. TRỊ. H. TRAN, PO. Box 7056 Atlanta GA. 30357 USA.
Phone (home)
- Có Quốc Tịch Hoa Kỳ hay không : Có -
- Liên hệ ra sao : Là bạn đồng nghiệp cũ, làm chung ở NDRP/SRA/SAAFO/US.Embassy-VN.

Xin Quý Hội giúp đỡ để tôi sớm có được Thư Giới Thiệu (Lời) của ODP/Bangkok THAILAND, để lúc đó tôi xin xuất cảnh định cư sang Hoa Kỳ mới hợp lẽ.

Thành thật biết ơn và trân trọng kính chào.

Ngày 13.10.1988.

haramoul

NGUYỄN TẤN - ĐỨC

44/3 Trần Hưng Đạo, Phường 6
Thành Phố Mỹ Tho - TIỀN GIANG.

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - DÂN CHỦ - HÒA BÌNH - THỐNG NHẤT

QUYẾT - ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 9 của Bản Tuyên bố của Chính Phủ Cách Mạng Lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam về chính sách đối với vùng mới giải phóng.
- Căn cứ vào Bản Công bố chính sách đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan binh lính ngụy và nhân viên trong bộ máy chính quyền của Mỹ ngụy.
- Theo đề nghị của Ban Phụ trách trại Quân Huấn 15/NV.

QUYẾT - ĐỊNH

- ĐIỀU 1** - Quân chế anh **NGUYỄN TẤN ĐỨC** Tuổi 42
Quê quán Xã Kiến An, Huyện Chợ Mới Tỉnh An Giang.
Trú quán 44/1 Trần Hưng Đạo, Khóm Lý thường Kiệt
Phường 6 thành phố Mỹ Tho.
Dân tộc: Kinh
Thẻ căn cước số 03212850 Trong thời hạn 1 năm.
tại 44/1 Trần Hưng Đạo khóm lý thường kiệt Phường 6
Thành Phố Mỹ Tho.
- ĐIỀU 2** - Khi về dương sự phải trình bản Quyết Định này với
Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng và Ban An Ninh Nội Chính
nơi mình cư trú và phải chịu sự quản chế của Chính
Quyền Địa Phương.
- ĐIỀU 3** - Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng, Ban An Ninh Nội Chính
Xã Khóm Lý Thường Kiệt Phường 6 thi hành Quyết Định
này theo luật lệ hiện hành.

Thành Phố Mỹ Tho, ngày 21 tháng 01 năm 1976

TM: ỦY BAN QUẢN QUẢN

KT: CHỦ TỊCH

Phó Chủ tịch

PHẠM THANH

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
BỘ TƯ-PHÁP
SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỀ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà SỞ THẨM ANGIANG

TOA ANGIANG

(1) Ngày 28-4-1960

Giấy thề-vì Khai sinh
cho Nguyễn-Tân-Đức

(1) Số: 62I-CT

Một bản chánh giấy thề-vì Khai sinh

cấp cho NGUYỄN-TÂN-ĐỨC

do O. Ngô-Tân-Cảnh Chánh-Án Toà HGRQ Angiang

với tự-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 28-4-1960

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

NGUYỄN-TÂN-ĐỨC, sinh ngày 28 tháng 3 đl năm 1935 tại xã Kiến-An(Angiang) con của NGUYỄN-VĂN-KHINH và VÕ-THỊ-LINH (chết) ./-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

ANGIANG ngày 30 tháng 01 năm 1960
CHÁNH LỤC-SỰ,

Lệ-phí 5000

(1) Lập lại số, ngày tháng và nam trên đây mỗi khi xin trích-lục.



TRẦN-BÁ-THẾ

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 1007/2D.

(7) QUYẾT ĐỊNH

2

Căn cứ vào luật số 02/83/SL và điều 5, 6, 7 mục B, trong
chính sách 12 điểm của Chính phủ quy định về đối với tất cả
những người làm việc trong quân đội, cảnh xuyên và các tổ chức
chính trị phân động của chế độ cũ.

Căn cứ vào đề nghị của Ban giám thị Trại Cải tạo Tỉnh
Tiền Giang.

(1) CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG QUYẾT ĐỊNH,

Điều 1:- Họ và tên: Nguyễn Văn Đức
- Sinh ngày: 12 tháng 12 năm 1935
- Sinh quán: _____
- Trú quán: _____
- Chức danh tại trại: 444 Trại Hưng Đạo 16 1476
- Chức vụ: _____ Cấp báo _____
- Bình chứng: Phân động
- Bị quản thúc từ ngày: 12 tháng 12 năm 1977
- Ban ngày: 12 tháng 12 năm 1983

Điều 2:- Quản chế trong thời gian: 12 tháng tại địa
phương kể từ ngày ký quyết định này. Trong thời gian
quản chế nếu có vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật của địa phương.

Điều 3:- Khai về địa phương, đồng sự trình bản quyết định này với
Ủy ban nhân dân và Ban công an cơ sở nơi mình cư trú và
chịu sự quản chế của chính quyền địa phương nơi mình
cư trú theo nội dung của quyết định.

Điều 4:- Ban giám thị Trại cải tạo, các cơ quan chức trách bề
chuong sự chiếu quyết định thi hành.

Đã quyết định tại Trại Cải tạo, ngày 2 tháng 1 năm 1983
CÁN LƯU CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG,

Đã quyết định

Số
Trại Ban giao

Số

Phản đồ vật

Nhân của Đoàn tảo Diệt Sinh năm 1935 Số giam 68 / A11
Trú quán 44 / 1 phố
Ngày bị bắt 13-02-77
Cán tội chống cách mạng bị phạt

TÊN ĐỒ VẬT			
Ngày tháng năm	Gửi vào	Lấy ra	Ký nhận
(1)	(2)	(3)	(4)
<u>13-2-77</u>	<u>Nút áo quần bằng kim loại đồng, Nút dây liền với quần áo</u>		<u> </u>

Ngày 13 tháng 02 năm 1977

NGƯỜI NHẬN KÝ

ODP CHECK FORM

Date: 4/30/89.

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA. (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYỄN TẤN DỨC

Date of Birth: Mar. 28 1935, An Giang

Address in VN H4/3 Trần Hưng Đạo P.6 Thành Phố Mỹ Tho.

Spouse Name: Nguyễn Thị Tâm.

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 6 Years Months Days

IV # 74950

VEWL # _____

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: Trần Hùng Trí

Remarks: _____
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

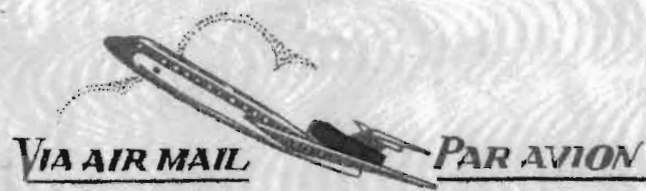
KHUC MINH THO

Tel.



To: PO.Box 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635

USA



CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Lease Order
☐ iter
☐ te
☐ ship; Letter

H/30/89

1/10/89 10:10 AM